

HLB International



**CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN
AUDITING AND CONSULTING CO., LTD**

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2008

**CÔNG TY CỔ PHẦN
BÊ TÔNG BECAMEX**

MỤC LỤC

	Trang
1. Mục lục	1
2. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc	2 - 4
3. Báo cáo kiểm toán	5
4. Bảng cân đối kế toán ngày 31 tháng 12 năm 2008	6 - 9
5. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008	10
6. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008	11 - 12
7. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008	13 - 26

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Ban Tổng Giám đốc trình bày báo cáo của mình cùng với Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008 đã được kiểm toán.

Khái quát về Công ty

Công ty Cổ phần Bê tông Becamex được cổ phần hóa từ Xí nghiệp sản xuất bê tông cốt thép và bê tông nhựa nóng trực thuộc Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp theo Quyết định số 631/QĐ – UBND ngày 05 tháng 3 năm 2008 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương. Công ty hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4603000552 ngày 03 tháng 6 năm 2008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp.

Vốn điều lệ theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh:

Cổ đông	Vốn góp	Tỷ lệ (%)
Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp	44.736.000.000	74,55
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	7.000.000.000	11,67
Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất	1.500.000.000	2,50
Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ công cộng Bình Dương	370.000.000	0,62
Các cổ đông khác	6.394.000.000	10,66
Cộng	60.000.000.000	100,00

Trụ sở hoạt động

Địa chỉ : Đường N7, Khu công nghiệp Mỹ Phước, huyện Bến Cát, Tỉnh Bình Dương
Điện thoại : (0650) 3567.200
Fax : (0650) 3567.201
Mã số thuế : 3700926112

Hoạt động chính của Công ty là:

- Sản xuất bê tông cốt thép các loại;
- Sản xuất bê tông nhựa nóng các loại;
- Sản xuất bê tông xi măng các loại;
- Kinh doanh công bê tông cốt thép các loại, kinh doanh bê tông xi măng, nhựa nóng các loại;
- Thi công, xây dựng các công trình: dân dụng, công nghiệp;
- Thi công, xây dựng các công trình giao thông;
- Thi công, xây dựng các công trình: công cộng, công trình hạ tầng kỹ thuật.

Những ảnh hưởng quan trọng đến tình hình hoạt động của Công ty

Công ty hoạt động, sản xuất kinh doanh trong 6 tháng cuối năm 2008 kể từ khi Cổ phần hóa doanh nghiệp.

Tình hình tài chính và hoạt động kinh doanh

Tình hình tài chính tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty được trình bày trong Báo cáo tài chính đính kèm báo cáo này (từ trang 06 đến trang 26).

Sự kiện phát sinh sau ngày kết thúc năm tài chính

Ban Tổng Giám đốc Công ty khẳng định không có sự kiện nào phát sinh sau ngày 31 tháng 12 năm 2008 cho đến thời điểm lập báo cáo này mà chưa được xem xét điều chỉnh số liệu hoặc công bố trong Báo cáo tài chính.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Hội đồng quản trị và Ban điều hành, quản lý

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban điều hành của Công ty trong năm và cho đến thời điểm lập báo cáo này bao gồm:

Hội đồng quản trị

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Nguyễn Văn Thanh Huy	Chủ tịch	27 tháng 5 năm 2008	-
Quảng Văn Viết Cương	Thành viên	27 tháng 5 năm 2008	-
Trương Đức Hùng	Thành viên	27 tháng 5 năm 2008	-

Ban kiểm soát

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Châu Thị Vân	Trưởng ban	27 tháng 5 năm 2008	-
Lý Thị Bình	Thành viên	27 tháng 5 năm 2008	-
Nguyễn Thị Thúy Vân	Thành viên	27 tháng 5 năm 2008	-

Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
Trương Đức Hùng	Tổng Giám đốc	27 tháng 5 năm 2008	-
Phạm Thị Sương	Phó Tổng Giám đốc	27 tháng 5 năm 2008	-
Nguyễn Xuân Cường	Phó Tổng Giám đốc	27 tháng 5 năm 2008	-

Kiểm toán viên

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C) đã kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008, A&C bày tỏ nguyện vọng tiếp tục được chỉ định là kiểm toán viên độc lập của Công ty.

Xác nhận của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty trong từng năm tài chính. Trong việc lập Báo cáo tài chính này, Ban Tổng Giám đốc phải:

- Chọn lựa các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Thực hiện các phán đoán và các ước tính một cách thận trọng;
- Công bố các chuẩn mực kế toán phải tuân theo trong các vấn đề trọng yếu được công bố và giải trình trong Báo cáo tài chính;
- Lập Báo cáo tài chính trên cơ sở hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể giả định rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động liên tục.

Ban Tổng Giám đốc đảm bảo rằng, Công ty đã tuân thủ các yêu cầu nêu trên khi lập Báo cáo tài chính; các sổ kế toán thích hợp được lưu giữ đầy đủ để phản ánh tại bất kỳ thời điểm nào, với mức độ chính xác hợp lý tình hình tài chính của Công ty và Báo cáo tài chính được lập tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành.

Ban Tổng Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm bảo vệ an toàn tài sản của Công ty và do đó đã thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX
BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC (tiếp theo)

Chúng tôi, các thành viên của Ban Tổng Giám đốc Công ty xác nhận rằng, Báo cáo tài chính kèm theo đã được lập một cách đúng đắn, phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31 tháng 12 năm 2008, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày của Công ty, đồng thời phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các qui định pháp lý có liên quan.

Thay mặt Ban Tổng Giám đốc 




Trương Đức Hùng
Tổng Giám đốc

Ngày 19 tháng 3 năm 2009





www.auditconsult.com.vn

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN AUDITING AND CONSULTING CO., LTD.

Headquarters : 229 Dong Khoi St., District 1, Ho Chi Minh City
Branch in Hanoi : 40 Giang Vo St., Dong Da District, Ha Noi City
Branch in Nha Trang-Khanh Hoa : 18 Tran Khanh Du St., Nha Trang City
Branch in Can Tho : 162C/4 Tran Ngoc Que St., Ninh Kieu District, Can Tho City

- Tel: (08) 38272 295 - Fax: (84-8) 38272 300
- Tel: (04) 37367 879 - Fax: (84-4) 37367 869
- Tel: (058) 3876 555 - Fax: (84-58) 3875 327
- Tel: (071) 3764 995 - Fax: (84-71) 3764 996

Số: 0175/2009/BCTC-KTTV

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2008 CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Kính gửi: CỎ ĐÔNG, HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2008 của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex gồm: Bảng cân đối kế toán tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, được lập ngày 14 tháng 02 năm 2009, từ trang 06 đến trang 26 kèm theo.

Cơ sở ý kiến

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các Chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng Báo cáo tài chính không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện kiểm toán theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, kiểm tra các bằng chứng xác minh những thông tin trong Báo cáo tài chính: đánh giá việc tuân thủ các Chuẩn mực và Chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Tổng Giám đốc cũng như cách trình bày tổng thể Báo cáo tài chính. Chúng tôi tin rằng công việc kiểm toán đã cung cấp những cơ sở hợp lý cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Bê tông Becamex tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2008, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn (A&C)



Bùi Văn Khá - Phó Tổng Giám đốc

Chứng chỉ kiểm toán viên số: Đ.0085/KTV

Nguyễn Thị Phước Tiên - Kiểm toán viên

Chứng chỉ kiểm toán viên số: 1199/KTV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 3 năm 2009

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊTÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2008

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		95.405.128.449	-
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V.1	14.547.730.818	-
1. Tiền	111		14.547.730.818	-
2. Các khoản tương đương tiền	112		-	-
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120		-	-
1. Đầu tư ngắn hạn	121		-	-
2. Dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn	129		-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		68.953.739.844	-
1. Phải thu khách hàng	131	V.2	68.874.248.212	-
2. Trả trước cho người bán	132	V.3	55.000.000	-
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
4. Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
5. Các khoản phải thu khác	135	V.4	24.491.632	-
6. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	139		-	-
IV. Hàng tồn kho	140		11.775.598.503	-
1. Hàng tồn kho	141	V.5	11.775.598.503	-
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		128.059.284	-
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V.6	19.599.365	-
2. Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		-	-
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	154		-	-
4. Tài sản ngắn hạn khác	158	V.7	108.459.919	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊTÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		76.730.934.378	-
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		-	-
1. Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
2. Vốn kinh doanh ở các đơn vị trực thuộc	212		-	-
3. Phải thu dài hạn nội bộ	213		-	-
4. Phải thu dài hạn khác	218		-	-
5. Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219		-	-
II. Tài sản cố định	220		76.730.934.378	-
1. Tài sản cố định hữu hình	221	V.8	65.058.024.939	-
<i>Nguyên giá</i>	222		70.009.585.311	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	223		(4.951.560.372)	-
Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
<i>Nguyên giá</i>	225		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	226		-	-
3. Tài sản cố định vô hình	227	V.9	40.000.000	-
<i>Nguyên giá</i>	228		43.750.000	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	229		(3.750.000)	-
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	V.10	11.632.909.439	-
III. Bất động sản đầu tư	240		-	-
<i>Nguyên giá</i>	241		-	-
<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	242		-	-
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		-	-
1. Đầu tư vào công ty con	251		-	-
2. Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	252		-	-
3. Đầu tư dài hạn khác	258		-	-
4. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn	259		-	-
V. Tài sản dài hạn khác	260		-	-
1. Chi phí trả trước dài hạn	261		-	-
2. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262		-	-
3. Tài sản dài hạn khác	268		-	-
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		172.136.062.827	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊTÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)

NGUỒN VỐN	Mã số	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
A - NỢ PHẢI TRẢ	300		97.330.619.444	-
I. Nợ ngắn hạn	310		97.304.326.844	-
1. Vay và nợ ngắn hạn	311		-	-
2. Phải trả người bán	312	V.11	91.122.677.024	-
3. Người mua trả tiền trước	313	V.12	500.000.000	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	V.13	3.923.790.632	-
5. Phải trả người lao động	315	V.14	1.475.991.665	-
6. Chi phí phải trả	316	V.15	171.527.369	-
7. Phải trả nội bộ	317		-	-
8. Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	318		-	-
9. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	319	V.16	110.340.154	-
10. Dự phòng phải trả ngắn hạn	320		-	-
II. Nợ dài hạn	330		26.292.600	-
1. Phải trả dài hạn người bán	331		-	-
2. Phải trả dài hạn nội bộ	332		-	-
3. Phải trả dài hạn khác	333		-	-
4. Vay và nợ dài hạn	334		-	-
5. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	335		-	-
6. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	336	V.17	26.292.600	-
7. Dự phòng phải trả dài hạn	337		-	-
B - NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		74.805.443.383	-
I. Vốn chủ sở hữu	410		75.043.043.383	-
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411	V.18	60.000.000.000	-
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		-	-
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413		-	-
4. Cổ phiếu quỹ	414		-	-
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415		-	-
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416		-	-
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		-	-
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		-	-
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419		-	-
10. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	420	V.18	15.043.043.383	-
11. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	421		-	-
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		(237.600.000)	-
1. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	431	V.19	(237.600.000)	-
2. Nguồn kinh phí	432		-	-
3. Nguồn kinh phí đã hình thành tài sản cố định	433		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		172.136.062.827	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

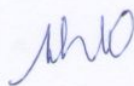
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

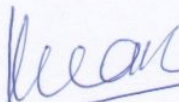
Bảng cân đối kế toán (tiếp theo)**CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**

CHỈ TIÊU	Thuyết minh	Số cuối năm	Số đầu năm
1. Tài sản thuê ngoài		-	-
2. Vật tư, hàng hóa nhận giữ hộ, nhận gia công		-	-
3. Hàng hóa nhận bán hộ, nhận ký gửi, ký cược		-	-
4. Nợ khó đòi đã xử lý		-	-
5. Ngoại tệ các loại		-	-
6. Dự toán chi sự nghiệp, dự án		-	-

Bình Dương, ngày 14 tháng 02 năm 2009



Văn Thị Anh Đào
Người lập biểu



Nguyễn Tấn Thuận
Kế toán trưởng



Trương Đức Hùng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

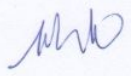
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

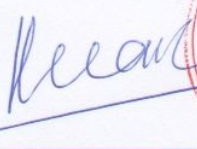
Năm 2008

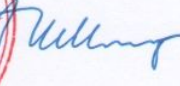
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	148.758.327.790	-
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	VI.1	148.758.327.790	-
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	119.290.464.983	-
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		29.467.862.807	-
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	65.807.220	-
7. Chi phí tài chính	22		-	-
Trong đó: chi phí lãi vay	23		-	-
8. Chi phí bán hàng	24		-	-
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25	VI.4	2.007.105.842	-
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		27.526.564.185	-
11. Thu nhập khác	31	VI.5	1.315.996.818	-
12. Chi phí khác	32	VI.6	1.226.971.475	-
13. Lợi nhuận khác	40		89.025.343	-
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		27.615.589.528	-
15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	6.572.546.145	-
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		21.043.043.383	-
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.7	3.507	-

Bình Dương, ngày 14 tháng 02 năm 2009


 Văn Thị Anh Đào
 Người lập biểu


 Nguyễn Tấn Thuận
 Kế toán trưởng


 Trương Đức Hùng
 Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊTÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

(Theo phương pháp gián tiếp)

Năm 2008

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
I. Lưu chuyển tiền từ hoạt động kinh doanh				
1. Lợi nhuận trước thuế	01		27.615.589.528	-
2. Điều chỉnh cho các khoản:				
- Khấu hao tài sản cố định	02	V.8,9	5.989.760.207	-
- Các khoản dự phòng	03		-	-
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái chưa thực hiện	04		-	-
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		434.920.640	-
- Chi phí lãi vay	06		-	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08		34.040.270.375	-
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09		(60.155.119.961)	-
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10		(901.338.647)	-
- Tăng, giảm các khoản phải trả	11		51.500.688.554	-
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(19.599.365)	-
- Tiền lãi vay đã trả	13		-	-
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	14	V.13	(3.052.553.707)	-
- Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	15		90.000.000	-
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	16	V.19	(237.600.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	20		21.264.747.249	-
II. Lưu chuyển tiền từ hoạt động đầu tư				
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	21	V.8	(1.307.492.621)	-
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán tài sản cố định và các tài sản dài hạn khác	22		590.476.190	-
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị khác	23		-	-
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24		-	-
5. Tiền chi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
6. Tiền thu hồi đầu tư, góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
7. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		-	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30		(717.016.431)	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

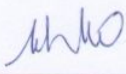
BÁO CÁO TÀI CHÍNH

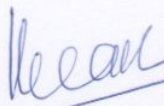
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Báo cáo lưu chuyển tiền tệ (tiếp theo)

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
III. Lưu chuyển tiền từ hoạt động tài chính				
1. Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận góp vốn của chủ sở hữu	31		-	-
2. Tiền chi trả góp vốn cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
3. Tiền vay ngắn hạn, dài hạn nhận được	33		-	-
4. Tiền chi trả nợ gốc vay	34		-	-
5. Tiền chi trả nợ thuê tài chính	35		-	-
6. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(6.000.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40		(6.000.000.000)	-
Lưu chuyển tiền thuần trong năm	50		14.547.730.818	-
Tiền và tương đương tiền đầu năm	60	V.1	-	-
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
Tiền và tương đương tiền cuối năm	70	V.1	14.547.730.818	-

Bình Dương, ngày 14 tháng 02 năm 2009


Văn Thị Anh Đào
Người lập biểu


Nguyễn Tấn Thuận
Kế toán trưởng


Trương Đức Hùng
Tổng Giám đốc



CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

BẢN THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Năm 2008

I. ĐẶC ĐIỂM HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. **Hình thức sở hữu vốn** : Công ty cổ phần.
2. **Lĩnh vực kinh doanh** : Sản xuất.
3. **Ngành nghề kinh doanh** : Sản xuất kinh doanh công bê tông cốt thép, bê tông nhựa nóng, bê tông xi măng các loại
Thi công xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp, công trình giao thông, công trình công cộng, công trình hạ tầng kỹ thuật.
4. **Đặc điểm hoạt động của doanh nghiệp trong năm tài chính có ảnh hưởng đến Báo cáo tài chính**
Công ty hoạt động, sản xuất kinh doanh trong 6 tháng cuối năm 2008 kể từ khi Cổ phần hóa doanh nghiệp.

II. NĂM TÀI CHÍNH, ĐƠN VỊ TIỀN TỆ SỬ DỤNG TRONG KẾ TOÁN

1. **Năm tài chính**
Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm.

Riêng năm tài chính 2008 bắt đầu từ ngày 01 tháng 7 năm 2008 đến ngày 31 tháng 12 năm 2008 là năm tài chính đầu tiên của Công ty.
2. **Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán**
Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là Đồng Việt Nam (VND).

III. CHUẨN MỰC VÀ CHẾ ĐỘ KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. **Chế độ kế toán áp dụng**
Công ty áp dụng Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam.
2. **Tuyên bố về việc tuân thủ chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán**
Ban Tổng Giám đốc đảm bảo đã tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các Chuẩn mực kế toán và Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc lập Báo cáo tài chính.
3. **Hình thức kế toán áp dụng**
Công ty sử dụng hình thức kế toán nhật ký chứng từ.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

IV. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN ÁP DỤNG

1. Cơ sở lập Báo cáo tài chính

Báo cáo tài chính được trình bày theo nguyên tắc giá gốc.

2. Tiền và tương đương tiền

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt, tiền gửi ngân hàng, tiền đang chuyển và các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn thu hồi hoặc đáo hạn không quá 3 tháng kể từ ngày mua, dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định cũng như không có nhiều rủi ro trong việc chuyển đổi.

3. Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được xác định trên cơ sở giá gốc. Giá gốc hàng tồn kho bao gồm chi phí mua, chi phí chế biến và các chi phí liên quan trực tiếp khác phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại.

Giá gốc hàng tồn kho được tính theo phương pháp nhập trước, xuất trước và được hạch toán theo phương pháp kê khai thường xuyên.

Dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận khi giá gốc lớn hơn giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá trị thuần có thể thực hiện được là giá bán ước tính của hàng tồn kho trừ chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và chi phí ước tính cần thiết cho việc tiêu thụ chúng.

4. Các khoản phải thu thương mại và phải thu khác

Các khoản phải thu thương mại và các khoản phải thu khác được ghi nhận theo hóa đơn, chứng từ.

5. Tài sản cố định hữu hình

Tài sản cố định được thể hiện theo nguyên giá trừ hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm toàn bộ các chi phí mà Công ty phải bỏ ra để có được tài sản cố định tính đến thời điểm đưa tài sản đó vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Các chi phí phát sinh sau ghi nhận ban đầu chỉ được ghi tăng nguyên giá tài sản cố định nếu các chi phí này chắc chắn làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai do sử dụng tài sản đó. Các chi phí không thỏa mãn điều kiện trên được ghi nhận là chi phí trong kỳ.

Khi tài sản cố định được bán hay thanh lý, nguyên giá và khấu hao lũy kế được xóa sổ và bất kỳ khoản lãi lỗ nào phát sinh do việc thanh lý đều được tính vào thu nhập hay chi phí trong kỳ.

Trong năm, Công ty nhận bàn giao tài sản cố định khi tiến hành cổ phần hóa doanh nghiệp.

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính đối với tài sản tăng mới trong năm và dựa trên thời gian hữu dụng còn lại đối với tài sản nhận bàn giao. Số năm khấu hao của các loại tài sản cố định như sau:

<u>Loại tài sản cố định</u>	<u>Số năm</u>
Nhà cửa, vật kiến trúc	5-12
Máy móc và thiết bị	5-10
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	5-10
Thiết bị, dụng cụ quản lý	5-8

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

6. Tài sản cố định vô hình

Tiêu chuẩn kỹ thuật công

Chi phí cho các hoạt động triển khai liên quan đến việc ứng dụng những kết quả nghiên cứu tiêu chuẩn kỹ thuật công vào để sản xuất sản phẩm công các loại.

Chi phí triển khai vốn hóa được khấu hao trong 08 năm.

7. Chi phí phải trả

Chi phí phải trả được ghi nhận dựa trên các ước tính hợp lý về số tiền phải trả cho các hàng hóa, dịch vụ đã sử dụng trong kỳ.

8. Trích lập quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm

Quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm được dùng để chi trả trợ cấp thôi việc, mất việc. Mức trích quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm là 3% quỹ lương làm cơ sở đóng bảo hiểm xã hội và được hạch toán vào chi phí trong kỳ. Trường hợp quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm không đủ để chi trợ cấp cho người lao động thôi việc, mất việc trong kỳ thì phần chênh lệch thiếu được hạch toán vào chi phí.

9. Nguồn vốn kinh doanh - quỹ

Nguồn vốn kinh doanh của Công ty bao gồm:

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: được ghi nhận theo số thực tế đã đầu tư của các cổ đông.
- Thặng dư vốn cổ phần: chênh lệch do phát hành cổ phiếu cao hơn mệnh giá.
- Vốn khác: hình thành do bổ sung từ kết quả hoạt động kinh doanh, giá trị các tài sản được tặng, biếu, tài trợ và đánh giá lại tài sản.

Các quỹ được trích lập và sử dụng theo Điều lệ Công ty.

10. Cổ tức

Cổ tức được ghi nhận là nợ phải trả trong kỳ cổ tức được công bố.

11. Thuế thu nhập doanh nghiệp

Do xin được ưu đãi đầu tư nên Công ty chỉ nộp thuế thu nhập doanh nghiệp với thuế suất 15% trên lợi nhuận thu được trong 12 năm kể từ khi bắt đầu hoạt động kinh doanh và thuế suất 28% trên thu nhập chịu thuế cho thời gian còn lại. Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp trong 03 năm kể từ năm bắt đầu kinh doanh có lãi và giảm 50% trong 7 năm tiếp theo.

Riêng hoạt động thương mại không được ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp.

Năm tài chính 2008 là năm đầu tiên Công ty hoạt động kinh doanh có lãi. Tuy nhiên, do chỉ hoạt động 6 tháng cuối năm nên Công ty vẫn nộp thuế cho năm nay và chọn ưu đãi thuế cho năm tiếp theo.

Công ty được giảm thuế thu nhập doanh nghiệp theo Nghị quyết 30/2008/NQ – CP ngày 11 tháng 12 năm 2008 và Thông tư hướng dẫn 03/2009/TT – BTC của Bộ Tài chính ban hành ngày 13 tháng 01 năm 2009. Cách tính của Công ty về giá trị giảm như sau:

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

- Thuế TNDN được giảm theo Nghị quyết Chính phủ 30/2008 = [(Thuế TNDN phải nộp năm 2008 x 30%)/4].
- Thuế TNDN còn phải nộp của năm 2008 = (Thuế TNDN phải nộp năm 2008 x 92,5%).

Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp trong kỳ bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế được tính dựa trên thu nhập chịu thuế trong kỳ với thuế suất áp dụng tại ngày cuối kỳ. Thu nhập chịu thuế chênh lệch so với lợi nhuận kế toán là do điều chỉnh các khoản chênh lệch tạm thời giữa thuế và kế toán cũng như điều chỉnh các khoản thu nhập và chi phí không phải chịu thuế hay không được khấu trừ.

Thuế thu nhập hoãn lại là khoản thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ phải nộp hoặc sẽ được hoãn lại do chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ của tài sản và nợ phải trả cho mục đích Báo cáo tài chính và các giá trị dùng cho mục đích thuế. Thuế thu nhập hoãn lại phải trả được ghi nhận cho tất cả các khoản chênh lệch tạm thời chịu thuế. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận khi chắc chắn trong tương lai sẽ có lợi nhuận tính thuế để sử dụng những chênh lệch tạm thời được khấu trừ này.

Giá trị ghi sổ của tài sản thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại được xem xét lại vào ngày kết thúc năm tài chính và sẽ được ghi giảm đến mức đảm bảo chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế cho phép lợi ích của một phần hoặc toàn bộ tài sản thuế thu nhập hoãn lại được sử dụng.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại và thuế thu nhập hoãn lại phải trả được xác định theo thuế suất dự tính sẽ áp dụng cho năm tài sản được thu hồi hay nợ phải trả được thanh toán dựa trên các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc năm tài chính. Thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận trong Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trừ khi liên quan đến các khoản mục được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu khi đó thuế thu nhập doanh nghiệp sẽ được ghi thẳng vào vốn chủ sở hữu.

12. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu

Khi bán hàng hóa, thành phẩm doanh thu được ghi nhận khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với việc sở hữu hàng hóa đó được chuyển giao cho người mua và không còn tồn tại yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền, chi phí kèm theo hoặc khả năng hàng bán bị trả lại.

Khi cung cấp dịch vụ, doanh thu được ghi nhận khi không còn những yếu tố không chắc chắn đáng kể liên quan đến việc thanh toán tiền hoặc chi phí kèm theo. Trường hợp dịch vụ được thực hiện trong nhiều kỳ kế toán thì việc xác định doanh thu trong từng kỳ được thực hiện căn cứ vào tỷ lệ hoàn thành dịch vụ tại ngày cuối kỳ.

Tiền lãi được ghi nhận khi Công ty có khả năng thu được lợi ích kinh tế từ giao dịch và doanh thu được xác định tương đối chắc chắn. Tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian và lãi suất từng kỳ.

13. Bên liên quan

Các bên được coi là liên quan nếu một bên có khả năng kiểm soát hoặc có ảnh hưởng đáng kể đối với bên kia trong việc ra quyết định các chính sách tài chính và hoạt động.

Giao dịch với các bên có liên quan trong năm được trình bày ở thuyết minh số VIII

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**V. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN****1. Tiền và các khoản tương đương tiền**

	<u>Số cuối năm</u>
Tiền mặt	171.468.861
Tiền gửi ngân hàng	14.376.261.957
Cộng	14.547.730.818

2. Phải thu khách hàng

	<u>Số cuối năm</u>
Công ty Cổ phần Xây dựng và Giao thông Bình Dương (BCC)	925.201.047
Công ty Đầu tư & Phát triển Công nghiệp	67.479.890.140
Công ty Cổ phần SetiaBecamex	434.412.000
Các khách hàng khác	34.745.025
Cộng	68.874.248.212

3. Trả trước cho người bán

	<u>Số cuối năm</u>
Công ty Cổ Phần Công Nghệ & Truyền Thông Việt Nam (VNNT)	40.000.000
Công ty TNHH T.D & A	15.000.000
Cộng	55.000.000

4. Các khoản phải thu khác

	<u>Số cuối năm</u>
Bảo hiểm xã hội phải thu của nhân viên	13.863.960
Bảo hiểm y tế phải thu của nhân viên	3.010.927
Thuế thu nhập còn phải thu công nhân viên	7.616.745
Cộng	24.491.632

5. Hàng tồn kho

	<u>Số cuối năm</u>
Nguyên liệu, vật liệu	8.579.773.132
Công cụ, dụng cụ	9.085.000
Thành phẩm	3.186.740.371
Cộng	11.775.598.503

6. Chi phí trả trước ngắn hạn

Chi phí công cụ dụng cụ, chi tiết như sau:	
Số đầu năm	-
Tăng trong năm	157.323.121
Kết chuyển vào chi phí SXKD trong năm	(137.723.756)
Số cuối năm	19.599.365

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**7. Tài sản ngắn hạn khác**

Tạm ứng của công nhân viên.

8. Tăng, giảm tài sản cố định hữu hình

	Nhà cửa, vật kiến trúc	Máy móc và thiết bị	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	Thiết bị, dụng cụ quản lý	Cộng
Nguyên giá					
Số đầu năm	-	-	-	-	-
Tăng trong năm	7.747.204.743	49.742.202.173	14.143.727.922	636.974.283	72.270.109.121
Mua sắm mới	-	27.931.598.025	109.180.000	361.207.381	28.401.985.406
Đầu tư xây dựng cơ bản hoàn thành	3.029.205.455	463.330.773	-	-	3.492.536.228
Nhận tài sản bàn giao khi cổ phần hóa	4.717.999.288	21.347.273.375	14.034.547.922	275.766.902	40.375.587.487
Thanh lý, nhượng bán	-	(1.809.523.810)	(451.000.000)	-	(2.260.523.810)
Số cuối năm	7.747.204.743	47.932.678.363	13.692.727.922	636.974.283	70.009.585.311
Trong đó:					
Đã khấu hao hết nhưng vẫn còn sử dụng	-	-	-	-	-
Giá trị hao mòn					
Số đầu năm	-	-	-	-	-
Khấu hao trong năm	564.293.335	3.888.785.581	1.477.699.568	55.231.723	5.986.010.207
Thanh lý, nhượng bán	-	(784.126.980)	(250.322.855)	-	(1.034.449.835)
Số cuối năm	564.293.335	3.104.658.601	1.227.376.713	55.231.723	4.951.560.372
Giá trị còn lại					
Số đầu năm	-	-	-	-	-
Số cuối năm	7.182.911.408	44.828.019.762	12.465.351.209	581.742.560	65.058.024.939
Trong đó:					
Tạm thời chưa sử dụng	-	-	-	-	-
Đang chờ thanh lý	-	-	-	-	-

9. Tăng, giảm tài sản cố định vô hình

Tiêu chuẩn kỹ thuật công

	Nguyên giá	Giá trị hao mòn	Giá trị còn lại
Số đầu năm	-	-	-
Tăng trong năm	43.750.000	3.750.000	-
Giảm trong năm	-	-	-
Số cuối năm	43.750.000	3.750.000	40.000.000

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**10. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Chi phí phát sinh trong năm</u>	<u>Kết chuyển vào TSCĐ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Mua sắm TSCĐ	-	14.216.994.810	(3.029.205.455)	11.187.789.355
XDCB dở dang	-	908.450.857	(463.330.773)	445.120.084
- Công trình trạm cân 80 tấn	-	463.330.773	(463.330.773)	-
- Công trình đường nội bộ	-	445.120.084	-	445.120.084
Cộng	-	15.125.445.667	(3.492.536.228)	11.632.909.439

11. Phải trả người bán

	<u>Số cuối năm</u>
Công Ty TNHH LQ Joton	718.584.856
DNTN Xăng dầu Thành Lợi	1.887.763.644
DNTN Kim Tuấn	525.967.274
DNTN Phú Quang	666.215.035
Hợp tác xã Anh Hào	397.440.994
Công ty SHELL Việt Nam TNHH	6.169.715.200
Công ty Cổ phần Phát triển đô thị	1.854.900.000
Công Ty TNHH Một thành viên Văn Tiến Nghĩa	768.657.900
Công ty TNHH Tiến Thịnh	833.347.931
Xí nghiệp Khoáng sản Hồ Nai- Công ty Cổ phần Địa chất và Khoáng sản	514.529.400
Chi nhánh Nhựa đường Sài Gòn - Công ty TNHH Nhựa đường Petrolimex	3.171.089.900
Công ty Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	2.467.664.725
Công ty Cổ phần Thương mại Phương Nam	352.316.700
Công ty Cổ phần Xây dựng và Thương mại BANTICH	3.250.738.991
Công ty Liên doanh Xi măng Holcim Việt Nam	502.102.537
Công ty TNHH Nhựa đường Chevron Việt Nam	14.952.654.640
Công ty TNHH Lưới thép hàn Song Hợp Lực	3.011.207.834
Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Becamex IDC	44.308.891.415
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	1.911.918.630
Công ty TNHH Thương mại - Dịch vụ An Kiệt	383.963.000
Công ty TNHH TM - VT - Tiền Phương	378.072.200
Các nhà cung cấp khác	2.094.934.218
Cộng	91.122.677.024

12. Người mua trả tiền trước

Công ty TNHH Xây dựng An Sơn ứng tiền mua hàng.

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**13. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước**

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Số phải nộp trong năm</u>	<u>Số đã nộp trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Thuế GTGT hàng bán nội địa	-	983.405.267	(584.078.099)	399.327.168
Thuế thu nhập doanh nghiệp	-	6.572.546.145	(3.052.553.707)	3.519.992.438
Thuế thu nhập cá nhân	-	36.119.596	(31.648.570)	4.471.026
Các loại thuế khác	-	3.000.000	(3.000.000)	-
Cộng	-	7.595.071.008	(3.671.280.376)	3.923.790.632

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thuế giá trị gia tăng như sau:

Công các loại	5%
Dịch vụ thi công, lắp đặt và bê tông các loại	10%

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Xem thuyết minh số IV.11.

Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp trong năm được dự tính như sau:

	<u>Năm nay</u>
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	27.615.589.528
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận chịu thuế thu nhập doanh nghiệp:	150.578
- Các khoản điều chỉnh tăng	150.578
- Các khoản điều chỉnh giảm	-
Tổng thu nhập chịu thuế	27.615.740.106
Thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp	28%
Thuế thu nhập doanh nghiệp dự tính phải nộp	7.732.407.230
Thuế thu nhập doanh nghiệp được giảm	(1.159.861.085)
Tổng chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	6.572.546.145

Các loại thuế khác

Công ty kê khai và nộp theo qui định.

14. Phải trả người lao động

	<u>Số cuối năm</u>
Phải trả công nhân viên	1.440.361.665
Phải trả người lao động khác	35.630.000
Cộng	1.475.991.665

15. Chi phí phải trả

	<u>Số cuối năm</u>
Tiền thuê đất	134.604.402
Chi phí dịch vụ	35.000.000
Phí thuê xe vận chuyển	1.922.967
Cộng	171.527.369

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**16. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác**

	<u>Số cuối năm</u>
Kinh phí công đoàn	19.090.154
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	90.000.000
Phải trả, phải nộp khác	1.250.000
Cộng	<u>110.340.154</u>

17. Dự phòng trợ cấp mất việc làm

Số đầu năm	-
Số trích lập trong năm	37.539.450
Số chi trong năm	(11.246.850)
Số cuối năm	<u>26.292.600</u>

18. Vốn chủ sở hữu**Bảng đối chiếu biến động của vốn chủ sở hữu**

	<u>Vốn đầu tư của chủ sở hữu</u>	<u>Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối</u>	<u>Cộng</u>
Số dư đầu năm nay	-	-	-
Nhận bàn giao khi cổ phần hóa	60.000.000.000	-	60.000.000.000
Tạm ứng cổ tức	-	(6.000.000.000)	(6.000.000.000)
Lợi nhuận thực hiện trong năm	-	21.043.043.383	21.043.043.383
Số dư cuối năm nay	<u>60.000.000.000</u>	<u>15.043.043.383</u>	<u>75.043.043.383</u>

Chi tiết vốn đầu tư của chủ sở hữu

	<u>Số cuối năm</u>
Công ty Đầu tư và Phát triển Công nghiệp	44.736.000.000
Công ty Cổ phần Kinh doanh và Phát triển Bình Dương	7.000.000.000
Công ty Cổ phần Chứng khoán Đệ Nhất	1.500.000.000
Công ty Cổ phần Xây dựng và Dịch vụ công cộng Bình Dương	370.000.000
Các cổ đông khác	6.394.000.000
Cộng	<u>60.000.000.000</u>

Cổ tức

Cổ tức đã chi trả trong năm như sau:

Tạm ứng cổ tức năm nay	6.000.000.000
Cộng	<u>6.000.000.000</u>

Cổ phiếu

	<u>Số cuối năm</u>
Số lượng cổ phiếu đăng ký phát hành	6.000.000
Số lượng cổ phiếu đã bán ra công chúng	
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

	<u>Số cuối năm</u>
Số lượng cổ phiếu được mua lại	
- Cổ phiếu phổ thông	-
- Cổ phiếu ưu đãi	-
Số lượng cổ phiếu đang lưu hành	
- Cổ phiếu phổ thông	6.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	-

Mệnh giá cổ phiếu đang lưu hành: 10.000 VND.

19. Quỹ khen thưởng, phúc lợi

	<u>Số đầu năm</u>	<u>Chi quỹ trong năm</u>	<u>Số cuối năm</u>
Quỹ khen thưởng	-	(198.700.000)	(198.700.000)
Quỹ phúc lợi	-	(38.900.000)	(38.900.000)
Cộng	-	(237.600.000)	(237.600.000)

VI. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ**

	<u>Năm nay</u>
Tổng doanh thu	148.758.327.790
- Doanh thu bán thành phẩm	148.698.559.387
- Doanh thu cung cấp dịch vụ	59.768.403
Các khoản giảm trừ doanh thu:	-
Doanh thu thuần	148.758.327.790
Trong đó:	
- Doanh thu thuần bán thành phẩm	148.698.559.387
- Doanh thu thuần cung cấp dịch vụ	59.768.403

2. Giá vốn hàng bán

Giá vốn của thành phẩm đã cung cấp trong năm như sau:

	<u>Năm nay</u>
Chi phí nguyên vật liệu trực tiếp	101.677.792.017
Chi nhân công trực tiếp	2.258.071.342
Chi phí sử dụng máy thi công	5.673.664.287
Chi phí sản xuất chung	13.167.347.146
Tổng chi phí sản xuất	122.776.874.792
Chênh lệch chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	-
Tổng giá thành sản xuất	122.776.874.792
Xuất làm đường nội bộ	(299.669.438)
Chênh lệch tồn kho thành phẩm	(3.186.740.371)
Giá vốn của hàng bán đã cung cấp	119.290.464.983

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)**3. Doanh thu hoạt động tài chính**

Lãi tiền gửi ngân hàng.

4. Chi phí quản lý doanh nghiệp

	<u>Năm nay</u>
Chi phí cho nhân viên	1.028.760.932
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	31.574.770
Chi phí đồ dùng văn phòng	148.374.409
Chi phí khấu hao tài sản cố định	159.252.883
Chi phí dịch vụ mua ngoài	174.995.069
Chi phí khác	464.147.779
Cộng	<u>2.007.105.842</u>

5. Thu nhập khác

	<u>Năm nay</u>
Thu tiền nhượng bán, thanh lý tài sản cố định	791.153.335
Xử lý tài sản thừa chờ giải quyết	524.687.716
Thu nhập khác	155.767
Cộng	<u>1.315.996.818</u>

6. Chi phí khác

	<u>Năm nay</u>
Giá trị còn lại tài sản cố định nhượng bán, thanh lý	1.226.073.975
Chi phí khác	897.500
Cộng	<u>1.226.971.475</u>

7. Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	<u>Năm nay</u>
Lợi nhuận kế toán sau thuế thu nhập doanh nghiệp	21.043.043.383
Các khoản điều chỉnh tăng, giảm lợi nhuận kế toán để xác định lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	-
Lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông	21.043.043.383
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	6.000.000
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	<u>3.507</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm được tính như sau:

	<u>Năm trước</u>
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành đầu năm	6.000.000
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông mua lại	-
Ảnh hưởng của cổ phiếu phổ thông phát hành	-
Cổ phiếu phổ thông đang lưu hành bình quân trong năm	<u>6.000.000</u>

8. Chi phí sản xuất kinh doanh theo yếu tố

	<u>Năm nay</u>
Chi phí nguyên liệu, vật liệu	105.577.198.642
Chi phí nhân công	5.279.744.174
Chi phí khấu hao tài sản cố định	5.989.760.207
Chi phí dịch vụ mua ngoài	4.453.667.464
Chi phí khác	3.483.610.147
Cộng	<u>124.783.980.634</u>

VII. THÔNG TIN BỔ SUNG CHO CÁC KHOẢN MỤC TRÌNH BÀY TRONG BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**Các giao dịch không bằng tiền**

Trong năm Công ty phát sinh các giao dịch không bằng tiền như sau:

	<u>Năm nay</u>
Mua tài sản cố định bằng cách nhận các khoản nợ	42.219.938.452
Nhận góp vốn bằng tài sản nhận bàn giao	40.419.337.487
Nhận góp vốn bằng tiền kho nhận bàn giao	10.874.259.856
Cộng	<u>93.513.535.795</u>

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

VIII. NHỮNG THÔNG TIN KHÁC

Giao dịch với các bên liên quan

Giao dịch với các thành viên quản lý chủ chốt và các cá nhân có liên quan

Thu nhập của các thành viên quản lý chủ chốt như sau:

	<u>Năm nay</u>
Tiền lương	259.999.825
Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế	11.902.788
Tiền thưởng	139.527.660
Cộng	411.430.273

Giao dịch với các bên liên quan khác

Các bên liên quan khác với Công ty gồm:

<u>Bên liên quan</u>	<u>Mối quan hệ</u>
Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp	Công ty mẹ
Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Becamex	Công ty có cùng chủ đầu tư
Công ty Cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương	Công ty có cùng chủ đầu tư
Công ty Cổ phần Kinh doanh và phát triển Bình Dương	Công ty có cùng chủ đầu tư
Công ty Cổ phần Setia Becamex	Công ty có cùng chủ đầu tư

Các nghiệp vụ phát sinh trong năm giữa Công ty với các bên liên quan khác như sau:

	<u>Năm nay</u>
Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp	
Mua tài sản	42.029.258.810 /
Bán thành phẩm	145.499.273.144
Tiền điện phải trả	10.569.274
Bán tài sản	200.677.145
Thu tiền góp vốn	8.706.402.657
Nhận bàn giao tài sản	40.419.337.487
Nhận bàn giao hàng tồn kho	10.874.259.856
Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Becamex	
Bán thành phẩm	246.196.206
Công ty Cổ phần Kinh doanh và phát triển Bình Dương	
Mua nguyên vật liệu	3.205.038.663
Bán thành phẩm	30.242.500
Công ty Cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương	
Thi công nền móng	97.890.137 /
Bán thành phẩm	2.199.741.104
Công ty Cổ phần Setia Becamex	
Bán thành phẩm	394.920.000
Công ty Cổ phần khoáng sản Becamex	
Mua nguyên vật liệu	217.962.780
Công ty Cổ phần Phát triển Đô thị	
Mua nguyên vật liệu	1.893.140.769

CÔNG TY CỔ PHẦN BÊ TÔNG BECAMEX

Địa chỉ: Đường N7, Khu công nghiệp Bến Cát, Tỉnh Bình Dương

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2008

Bản thuyết minh Báo cáo tài chính (tiếp theo)

Tại ngày kết thúc năm tài chính, công nợ với các bên liên quan khác như sau:

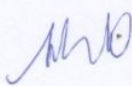
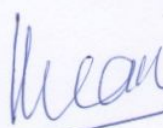
	<u>Số cuối năm</u>
Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp	
Bán thành phẩm	67.479.890.140
Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Becamex	
Bán thành phẩm	2.990.400
Công ty Cổ phần Kinh doanh và phát triển Bình Dương	
Bán thành phẩm	31.754.625
Công ty Cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương	
Bán thành phẩm	925.201.047
Công ty Cổ phần Setia Becamex	
Bán thành phẩm	434.412.000
Cộng nợ phải thu	<u>68.874.248.212</u>
Công ty Đầu tư và phát triển Công nghiệp	
Mua tài sản	44.308.891.415
Công ty Cổ phần Kinh doanh và phát triển Bình Dương	
Mua nguyên vật liệu	1.911.918.630
Công ty Cổ phần xây dựng và giao thông Bình Dương	
Thi công nền móng	107.679.151
Công ty Cổ phần phát triển Đô thị	
Mua nguyên vật liệu	1.854.900.000
Cộng nợ phải trả	<u>48.183.389.196</u>

Giá hàng hóa và dịch vụ cung cấp cho các bên liên quan là giá thị trường

Việc mua hàng hóa và dịch vụ từ các bên liên quan được thực hiện theo giá thị trường.

Các khoản công nợ phải thu không có bảo đảm và sẽ được thanh toán bằng tiền. Không có khoản dự phòng phải thu khó đòi nào được lập cho các khoản nợ phải thu từ các bên liên quan.

Bình Dương, ngày 14 tháng 02 năm 2009


Văn Thị Anh Đào
Người lập biểu
Nguyễn Tấn Thuận
Kế toán trưởng
Trương Đức Hùng
Tổng Giám đốc